



Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt

ĐIẾC VÀ MÙ

QUYỂN 2

Hướng Dẫn Dành Cho Gia Đình về Dịch Vụ của chương trình Giáo Dục Đặc Biệt

- QUYỂN 1: Tự kỷ (AU)
- QUYỂN 2: Điếc-Mù (DB)
- QUYỂN 3: Chậm Phát Triển (DD)
- QUYỂN 4: Rối Loạn Cảm Xúc (EmD)
- QUYỂN 5: Khiếm Thính (HI)
- QUYỂN 6: Thiếu Năng Trí Tuệ (ID)
- QUYỂN 7: Rối Loạn Ngôn Ngữ (LS)
- QUYỂN 8: Đa Khuyết Tật (MD)
- QUYỂN 9: Khiếm Khuyết Về Chính Hình (OI)
- QUYỂN 10: Khiếm Khuyết Sức Khỏe Khác (OHI)
- QUYỂN 11: Khuyết Tật Học Tập Cụ Thể (SLD)
- QUYỂN 12: Chấn Thương Sọ Não (TBI)
- QUYỂN 13: Suy Giảm Thị Lực (VI)
- QUYỂN 14: Suy Giảm Nhận Thức Nghiêm Trọng (SCD)

Các Tài Liệu MDE Khác

Phụ Huynh Tham Gia và Hỗ Trợ

📌 mdek12.org/OSE/Information-for-Families

☎ 601.359.3498

Tài Liệu Chung cho Phụ Huynh:

📌 www.mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources

Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị

📌 mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution

ĐIẾC-MÙ (DB)

DB

Định nghĩa

Điếc-Mù (DB) là tình trạng khiếm thính và khiếm thị đồng thời, không chỉ gây ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả học tập của trẻ mà còn tạo ra các vấn đề về giao tiếp, phát triển và học tập khác biệt nghiêm trọng mà không thể đáp ứng trong các chương trình giáo dục đặc biệt chỉ dành riêng cho trẻ khiếm thính hoặc khiếm thị.

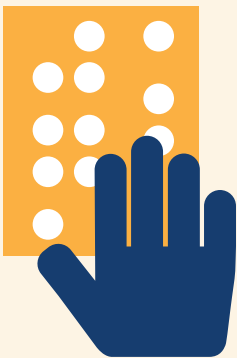


Các Yêu Cầu Đánh Giá

Khi nhóm đánh giá xem xét tính đủ điều kiện theo phạm trù Điếc-Mù:

- A. Tuyên bố rằng trẻ không thể theo học bình thường trong chương trình giáo dục đặc biệt dành riêng cho trẻ khiếm thính hoặc khiếm thị phải được đưa vào báo cáo đánh giá toàn diện và/hoặc báo cáo xác định tính đủ điều kiện.
- B. Phải tuân thủ các quy trình đánh giá cả về Khiếm Thính và Khiếm Thị.

Điếc-Mù



là **nhóm khuyết tật nhỏ nhất** và cũng **phức tạp nhất**. Trẻ em và thanh niên được phân biệt tùy theo loại và mức độ khiếm thính và khiếm thị, tuổi bắt đầu khiếm thị và khiếm thính, các vấn đề về thể chất và sức khỏe, khả năng nhận thức, các hình thức giao tiếp diễn đạt và tiếp thu cũng như quá trình học tập. Giống như tất cả học sinh, trẻ mắc tật Điếc-Mù cũng đa dạng về chủng tộc, dân tộc, văn hóa, gia đình (bao gồm cả ngôn ngữ của gia đình), đặc điểm cộng đồng và tình trạng kinh tế xã hội.





Từ Vựng Hữu Ích

Điều chỉnh—Công cụ cho phép học sinh khuyết tật tiếp cận tốt hơn với chương trình học chung. Một số điều chỉnh chỉ áp dụng trong giảng dạy (ví dụ: rút ngắn bài tập nhưng vẫn đáp ứng tiêu chuẩn của tiểu bang); trường hợp khác được phép áp dụng trong cả giảng dạy và đánh giá (ví dụ như thay đổi định dạng hoặc thời gian).

Khuyết Tật Do Biến Cố—Thuật ngữ được sử dụng cho những cá nhân sinh ra không bị ảnh hưởng gì về thính giác và/hoặc thị giác nhưng sau đó bị cả khiếm thính và khiếm thị.

Ngôn Ngữ Ký Hiệu Mỹ (ASL)—Một loại ngôn ngữ hình thể bao gồm ngữ pháp và cú pháp riêng được người Khiếm Thính tại Mỹ sử dụng chủ yếu. Ý nghĩa được truyền đạt thông qua ký hiệu như chuyển động và hình dạng cụ thể của bàn tay, cánh tay, mắt, khuôn mặt, đầu và dáng cơ thể.

Chữ Nổi—Một hệ thống các chấm nổi cảm nhận bằng xúc giác đại diện cho chữ cái hoặc tổ hợp chữ cái trong bảng chữ cái, có thể sờ thấy được bằng các đầu ngón tay.

Điếc-Mù Bẩm Sinh—Thuật ngữ dùng cho trẻ bị Điếc-Mù bẩm sinh.

Giáo Dục Công Lập Phù Hợp Miễn Phí (FAPE)—Yêu cầu cốt lõi của Đạo Luật về Giáo Dục cho Người Khuyết Tật năm 2004 (IDEA) chỉ ra rằng giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan phải được cung cấp theo chi phí công (nghĩa là phụ huynh không phải trả phí), đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang, bao gồm một nền giáo dục phù hợp đem lại kết quả như giúp học sinh có việc làm hoặc được theo học giáo dục bậc cao, đồng thời tuân thủ Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP) được chuẩn bị cho học sinh.

Hòa Nhập Giáo Dục—Hoạt động giáo dục thực tiễn cho trẻ khuyết tật trong lớp học giáo dục phổ thông. Việc đưa hòa nhập giáo dục vào các chương trình giáo dục đặc biệt là một phần quan trọng trong tính liên tục của quá trình thực thi giáo dục đặc biệt theo yêu cầu của Đạo Luật Giáo Dục cho Người Khuyết Tật (IDEA). Trong một lớp học hòa nhập, một học sinh khuyết tật sẽ cảm thấy mình trở thành một phần trong lớp, được chấp nhận và kết bạn, đồng thời các bạn đồng trang lứa của học sinh đó có thể học cách hiểu rõ hơn về khuyết tật của bạn cùng lớp.

Đạo luật về Người Khuyết Tật (IDEA)—Một đạo luật đem lại dịch vụ giáo dục công lập miễn phí cho trẻ em khuyết tật đủ điều kiện trên toàn quốc và đảm bảo chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan dành cho những trẻ em đó.

Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa (IEP)—Một tài liệu viết được phát triển, xem xét và sửa đổi theo các chính sách tiểu bang và liên bang dành cho trẻ khuyết tật.

Ít phổ biến—Điếc-Mù có tỷ lệ mắc thấp nhất trong số các quần thể có tỷ lệ mắc thấp, nghĩa là tình trạng này xảy ra ít hơn bất kỳ tình trạng khiếm khuyết nào khác. Các quần thể ít phổ biến bao gồm: điếc hoặc khó nghe rõ, mù hoặc thị lực kém (vẫn còn thị lực), Điếc-Mù, chậm phát triển đáng kể, khuyết tật thể chất đáng kể, đa khuyết tật và Rối loạn phổ Tự kỷ.

Biện Pháp Điều chỉnh Hỗ Trợ Học Tập—Điều chỉnh một nhiệm vụ, bài kiểm tra hoặc hoạt động theo cách đơn giản hóa, hạ thấp tiêu chuẩn hoặc thay đổi phép đo ban đầu một cách đáng kể. Các sửa đổi sẽ thay đổi những điều học sinh được dạy hoặc dự kiến học và hầu hết được áp dụng cho học sinh suy giảm nhận thức nghiêm trọng.

Dịch vụ liên quan—Các dịch vụ hỗ trợ bổ sung mà trẻ khuyết tật cần, chẳng hạn như dịch vụ vận chuyển, nghề nghiệp, thể chất, dịch vụ chăm sóc bệnh lý về ngôn ngữ, phiên dịch viên, dịch vụ y tế, v.v.

Khuyết tật nhận thức đáng kể (SCD)—Để một học sinh được phân loại là có khuyết tật nhận thức đáng kể, học sinh đó phải đáp ứng **tất cả** các tiêu chí sau:

- Học sinh thể hiện sự thiếu hụt đáng kể về nhận thức và mức độ kỹ năng thích ứng kém (được xác định khi đánh giá toàn diện học sinh đó) làm cản trở việc tham gia vào chương trình học tiêu chuẩn hoặc đạt được các tiêu chuẩn về nội dung học tập, ngay cả khi có điều chỉnh và sửa đổi.
- Học sinh cần được hướng dẫn trực tiếp một cách kỹ lưỡng về cả kỹ năng học tập và chức năng trong nhiều môi trường khác nhau để có thể hoàn thành việc áp dụng và truyền đạt các kỹ năng đó.
- Việc học sinh không thể hoàn thành chương trình học tiêu chuẩn không tới từ nguyên nhân vắng mặt quá nhiều hoặc kéo dài, cũng không phải do khuyết tật về thị giác, thính giác hoặc thể chất, khuyết tật về hành vi cảm xúc, khuyết tật cụ thể trong học tập hoặc sự khác biệt về xã hội, văn hóa hoặc kinh tế.

Hướng dẫn được thiết kế đặc biệt (SDI)—Thành phần bắt buộc chung xác định chương trình giáo dục đặc biệt và quy định rằng học sinh khuyết tật được quyền tiếp nhận hướng dẫn bao gồm những thay đổi về nội dung, phương pháp và/hoặc cách truyền đạt. Hướng dẫn không phụ thuộc vào bối cảnh và là trách nhiệm chính của các chuyên gia giáo dục đặc biệt.

Chuyên gia Bệnh học về Ngôn ngữ-Nói (SLP)—Một chuyên gia bệnh học về ngôn ngữ-lời nói thực hiện công tác ngăn ngừa, đánh giá, chẩn đoán và điều trị chứng rối loạn về lời nói, ngôn ngữ, giao tiếp xã hội, giao tiếp nhận thức và rối loạn nuốt ở trẻ em và người lớn.

Giao tiếp bằng xúc giác—Một phương pháp sử dụng xúc giác để trò chuyện. Giao tiếp thường sử dụng Ngôn ngữ ký hiệu của Mỹ và/hoặc Phương pháp đánh vần bằng một hoặc hai bàn tay của người mắc tật Điếc-Mù. Bằng việc duy trì giao tiếp bằng xúc giác, người mắc tật Điếc-Mù bắt chước chuyển động của người truyền đạt ngôn ngữ ký hiệu. Hệ thống giao tiếp này cần được dạy.



Phương Thức Hỗ Trợ Tại Nhà

Làm Thế Nào Để Quý Vị Có Thể Giúp Đỡ Con Mình?

Trích từ Giao tiếp tại Nhà và trong Cộng đồng: Các Chiến Lược Và Gợi Ý Hữu Ích Từ Cha Mẹ Và Gia Đình Có Con mắc tật Điếc-Mù | Hội Thảo Phụ Huynh Quốc Gia 1999 được tài trợ bởi Hiệp Hội Hỗ Trợ Kỹ Thuật Quốc Gia dành cho Trẻ Em và Thanh Thiếu Niên mắc tật Điếc-Mù—documents.nationaldb.org/products/parent99.pdf

- Mọi thành viên trong gia đình nên có trách nhiệm trông nom và giao tiếp với trẻ.
- Trẻ nhỏ cải thiện các kỹ năng và có thêm động lực thông qua việc giao tiếp với nhiều đối tượng khác nhau.
- Tham khảo các nguồn tài nguyên để hiểu rõ hơn về giao tiếp và Tật Điếc-Mù
- Thiết kế một hệ thống giao tiếp được cá nhân hóa để phù hợp với nhu cầu của gia đình quý vị.
- Kết hợp các cơ hội có sẵn để học hỏi đồng thời cung cấp thông tin và đào tạo.
- Sử dụng ghi chú bằng văn bản để giao tiếp khi thấy phù hợp.
- Cho trẻ nhiều thời gian để phản hồi hoặc đưa ra yêu cầu.
- Thiết lập thói quen đều đặn cho các hoạt động khác nhau nhằm tạo ra những trải nghiệm chung để nói chuyện với trẻ (ví dụ: một chuyến mua sắm thực phẩm theo thường lệ).
- Ra dấu khi nói chuyện với người có thể nghe được trước mặt trẻ Khiếm Thính-Khiếm Thị, đừng quên ra dấu nếu trẻ sử dụng ngôn ngữ ký hiệu.
- Ra dấu khi kể chuyện cho anh chị em nếu trẻ sử dụng ngôn ngữ ký hiệu.
- Sử dụng TV phụ đề khi phù hợp.
- Tương tác mẫu với trẻ khi ở trong cộng đồng.



Chữ in lớn giúp những người có thị lực kém nhìn tốt hơn. Tài liệu in có chữ lớn nên có cỡ chữ (in) từ 16 đến 20 hoặc lớn hơn.



- Tạo một từ điển giao tiếp nhỏ bao gồm các từ ngữ và khái niệm mà trẻ dùng, sau đó chia sẻ từ điển đó với giáo viên, nhà cung cấp dịch vụ và những người khác để họ có thể hiểu được hệ thống giao tiếp của trẻ.
- Tìm kiếm các chương trình thúc đẩy các hoạt động phát triển giác quan ở địa phương (ví dụ: bảo tàng, vườn ươm, vườn bách thú, v.v.).
- Yêu cầu thực đơn chữ nổi/có hình ảnh khi ăn tại các nhà hàng và cung cấp danh sách các nhà hàng sử dụng các thực đơn này cho các cơ quan cộng đồng.
- Đảm bảo các cuộc trò chuyện của bạn đều bao gồm phần đầu, phần giữa và phần cuối.
- Làm theo hướng dẫn của trường tại nhà.
- Cung cấp các lớp học về ngôn ngữ ký hiệu cho gia đình và người chăm sóc của quý vị—sử dụng một trang web trên Internet để học ASL (Ngôn ngữ ký hiệu Mỹ) (handspeak.com).
- Chia sẻ các tài nguyên như trang web, đĩa CD và sách với các thành viên gia đình và bạn bè.

Ảnh Hưởng Của Tật Điếc-Mù

Trích từ RaisingChildren.net

Trẻ khiếm thính và khiếm thị gặp khó khăn hoặc chậm hiểu những gì đang diễn ra xung quanh chúng. Điều này có nghĩa là tật Điếc-Mù có thể ảnh hưởng đến các lĩnh vực phát triển khác của trẻ:

- **Giao tiếp**—ví dụ, trẻ có thể không nhìn thấy ai đó vẫy tay và mỉm cười với chúng hoặc không thể giao tiếp bằng mắt.
- **Nói chuyện**—ví dụ, trẻ có thể sẽ không chỉ vào đồ vật, vì vậy những người xung quanh trẻ không nên gọi tên những đồ vật này.
- **Phân biệt được ngày và đêm**—điều này có thể khiến trẻ khó thiết lập thói quen ngủ đều đặn.
- **Ngồi, bò và đi lại**—ví dụ, trẻ có thể không muốn di chuyển về phía các đồ vật vì trẻ không thể nhìn hoặc nghe thấy chúng.
- **Học đọc và viết**—trẻ có thể chậm học các kỹ năng nghe và vận động cần thiết cho việc đọc và viết.
- **Chơi đùa**—ví dụ, trẻ có thể sợ chạm vào một số vật có kết cấu nhất định hoặc sợ khám phá những nơi mà chúng không thể nhìn thấy.
- **Phản ứng nhanh với các tình huống**—trẻ có thể không học được bằng thị giác, vì vậy chúng có thể không biết cách phản ứng với một tình huống hoặc trải nghiệm nào đó và sẽ mất thời gian thích nghi.



Lời Khuyên Cho Việc Nuôi Dạy Trẻ Có Tật Điếc-Mù

- Phát triển mối quan hệ gần gũi và tin cậy với trẻ.
- Bám sát các thói quen thường xuyên, lặp lại hàng ngày mà trẻ có thể tham gia một cách trọn vẹn.
- Đưa ra gợi ý để trẻ có thể học cách dự đoán những điều sắp xảy ra.
- Cho phép trẻ có một chút quyền kiểm soát đối với môi trường của mình.
- Tạo thói quen dễ dự đoán, mỗi thói quen đều có điểm bắt đầu và kết thúc rõ ràng.
- Sáng tạo trò chơi riêng.
- Cho trẻ tham gia vào toàn bộ hoạt động.
- Khuyến khích sử dụng tất cả các thông tin từ giác quan.
- Thích nghi với môi trường.
- Cho trẻ cơ hội lựa chọn.
- Hãy nhớ cho trẻ thời gian tạm nghỉ.
- Theo dõi các dấu hiệu gợi ý.
- Giám sát mức độ kích thích.
- Giúp trẻ tương tác với người khác.



Quý vị có thể khuyến khích trẻ tự khám phá môi trường của mình bằng cách sử dụng thị giác hay thính giác mà trẻ có cùng với tất cả các giác quan khác. Điều này sẽ khơi dậy trí tò mò của trẻ về thế giới xung quanh.

Cách Thức Giao Tiếp Thành Công giữa Phụ Huynh-Giáo Viên



Trích từ "Giao tiếp giữa phụ huynh-giáo viên: chiến lược giúp phụ huynh hòa nhập và tham gia hiệu quả" của Đại học Mỹ — soeonline.american.edu/blog/parent-teacher-communication

Giao tiếp là chìa khóa cho một lớp học hòa nhập thành công. Phụ huynh, giáo viên phổ thông và các nhà giáo dục đặc biệt có thể thử các chiến thuật sau để đạt được thành công trong giao tiếp giữa phụ huynh và giáo viên:

- Giao tiếp trực tiếp thường xuyên**—Cách giao tiếp này rất hiệu quả đối với các bậc cha mẹ thường xuyên đưa đón con em đến trường.
 
- Tham quan trường**—Hầu hết các trường học đều tổ chức tham quan trường hàng năm để phụ huynh có thể ghé thăm lớp học của con em mình. Điều này cho phép giáo viên gặp các bậc phụ huynh lần đầu tiên hoặc gặp một vị phụ huynh thứ hai không liên lạc thường xuyên.
- Hội phụ huynh-giáo viên (PTA)**—Hội phụ huynh-giáo viên cho phép phụ huynh và giáo viên thiết lập mối quan hệ lâu dài và giúp nhà trường đưa ra quyết định.
- Bài tập về nhà và bản tin**—Giáo viên có thể phát tài liệu bao gồm thông tin về bài tập về nhà và các nhiệm vụ khác cho học sinh làm tại nhà. Giáo viên còn có thể viết bản tin hàng tuần hoặc hàng tháng để cập nhật cho phụ huynh về những điều diễn ra trên lớp và cách phụ huynh có thể tham gia đóng góp.
 
- Họp phụ huynh-giáo viên**—Cách giao tiếp này ít thường xuyên hơn, nhưng phụ huynh và giáo viên có thể sắp xếp các cuộc họp để thảo luận về vấn đề học tập và các mục tiêu trong tương lai của học sinh.
- Gọi điện và gửi email**—Các bậc phụ huynh có công việc hoặc lịch trình bận rộn có thể không tiện đến trường hoặc lên lịch họp. Các bậc phụ huynh nói trên có thể dễ dàng liên lạc hơn qua điện thoại hoặc email. Giáo viên cũng có thể gọi điện và gửi email để thường xuyên liên lạc với phụ huynh giữa các cuộc họp.
 
- Tin nhắn văn bản**—Một số giáo viên sử dụng tin nhắn văn bản hàng loạt hoặc các ứng dụng nhắn tin đặc biệt để liên lạc với phụ huynh. Một số dịch vụ tin nhắn văn bản, ví dụ như Remind, phục vụ dành riêng cho các giáo viên.
- Trang web lớp học**—Giáo viên có thể tạo các trang web lớp học để đăng thông báo, bài tập về nhà và lời nhắc nhằm đảm bảo không mất liên lạc giữa lớp học và gia đình. Các phương thức giao tiếp tương tự bao gồm các trang truyền thông xã hội hoặc nền tảng quản lý học tập như ClassDojo.



Tài nguyên

- Hiệp Hội Người mắc tật Điếc-Mù Hoa Kỳ**—Hiệp Hội Người mắc tật Điếc-Mù Hoa Kỳ (AADB) là một tổ chức người tiêu dùng quốc gia phi lợi nhuận bao gồm, được thành lập bởi và dành cho những người có tật Điếc-Mù và những ai ủng hộ họ. Thành viên tổ chức bao gồm những người mắc tật Điếc-Mù đa dạng về hoàn cảnh, thành viên gia đình, chuyên gia, thông dịch viên và những người ủng hộ khác.
 - aadb.org
 - ☎ 301.495.4403
- Văn phòng Giáo Dục Đặc Biệt thuộc Bộ Giáo Dục Mississippi (MDE)** —Một văn phòng định hướng dịch vụ nhằm tìm ra phương pháp cải thiện trải nghiệm giáo dục ở trẻ em khuyết tật
 - mdek12.org/OSE
- Dự án Thính Giác-Thị Giác Mississippi**—Một dự án được tài trợ liên bang do Trường Đại Học Giáo Dục và Khoa Học Con Người Nam Mississippi dẫn đầu nhằm hỗ trợ về kỹ thuật và đào tạo cho các cá nhân sống ở Mississippi trong độ tuổi từ sơ sinh đến 21 tuổi với các mức độ khiếm thính và khiếm thị khác nhau. Tất cả các bậc phụ huynh, thành viên gia đình hoặc nhà cung cấp dịch vụ/chăm sóc cho một cá nhân, từ sơ sinh đến 21 tuổi bị mất cả thị lực và thính giác, đều có thể yêu cầu dịch vụ.
 - usm.edu/education-human-sciences/mississippi-hearing-vision-project
- Trung Tâm Quốc Gia về tật Điếc-Mù**—Một trung tâm hỗ trợ kỹ thuật quốc gia hợp tác với các dự án về tật Điếc-Mù của tiểu bang và các đối tác khác nhằm cải thiện kết quả giáo dục và chất lượng cuộc sống cho trẻ em có tật Điếc-Mù và gia đình của trẻ.
 - nationaldb.org
- Hiệp Hội Gia Đình người có tật Điếc-Mù Quốc Gia (NFADB)**—Một mạng lưới các gia đình toàn quốc hướng tới các vấn đề về tật điếc-mù. NFADB ủng hộ tất cả những người mắc tật Điếc-Mù, đồng thời hỗ trợ chính sách quốc gia nhằm mang lại lợi ích cho những người mắc tật Điếc-Mù và khuyến khích thành lập, củng cố các tổ chức gia đình ở mỗi tiểu bang.
 - nfadb.org
- Dịch vụ Thư viện Quốc gia dành cho Người mù và Người khuyết tật In ấn (Thư viện Quốc hội)**—Nhiệm vụ của họ là thúc đẩy thành tích và sự chuẩn bị cho công cuộc cạnh tranh toàn cầu của học sinh bằng cách đẩy mạnh nền giáo dục xuất sắc và đảm bảo quyền tiếp cận bình đẳng.
 - loc.gov/nls/resources/deaf-blindness
- Viện SKI-HI (Đại học Bang Utah)**—Một đơn vị thuộc Khoa Giáo Dục Rối Loạn Giao Tiếp và Khiếm Thính của Đại Học Bang Utah chủ yếu hướng tới các chương trình tiếp cận cộng đồng với công dân, các gia đình cũng như các chuyên gia tại Utah trên gần 50 tiểu bang và Canada. Mục đích chính của viện là xác định và đáp ứng những nhu cầu thực sự của trẻ em mắc tật điếc/khiếm thính, mù/khiếm thị, điếc-mù, đa khuyết tật hoặc có bất kỳ vấn đề đặc biệt nào.
 - ski-hi.mystrikingly.com
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ**—Mang sứ mệnh thúc đẩy thành tích của học sinh và chuẩn bị cho cạnh tranh toàn cầu bằng cách đẩy mạnh thành tích cao trong giáo dục và đảm bảo khả năng tiếp cận bình đẳng.
 - ed.gov
- Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ-Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt và Dịch Vụ Phục Hồi**—Nhiệm vụ của Văn Phòng Giáo Dục Đặc Biệt là đi đầu trong các nỗ lực quốc gia nhằm cải thiện kết quả cho trẻ em khuyết tật, từ độ tuổi sơ sinh đến 21 tuổi cùng gia đình của các em, đảm bảo tiếp cận công bằng, bình đẳng, đồng thời đem lại giáo dục và dịch vụ chất lượng cao.
 - ed.gov/about/offices/list/osers

Các tài liệu cụ thể của MDE bao gồm:

- Tài liệu chung cho phụ huynh:**
 - mdek12.org/OSE/Information-for-Families/Resources
- Sự Tham Gia và Hỗ Trợ của Phụ huynh**
 - mdek12.org/OSE/Information-for-Families
 - ☎ 601.359.3498
- Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục: Quyền Giáo Dục Đặc Biệt của Gia Đình Quý Vị**
 - mdek12.org/OSE/Dispute-Resolution

Chân thành cảm ơn

